

Số: /NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH KHÓA XX

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 4/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 27/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 298/TTr-UBND ngày 14/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân huyện thông qua Nghị quyết bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện, sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện như sau:

Số vốn phân bổ:

72.740 triệu đồng

Trong đó:

- Bổ sung ngân sách trung ương năm 2023:

10.450 triệu đồng.

- Ngân sách trung ương giai đoạn 2024-2025 55.790 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh: 6.500 triệu đồng.

(Có phục lục chi tiết kèm theo)

Điều 3. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quảng Ninh khoá XX thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực kể từ được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/c);
- Ban dân tộc tỉnh;
- Các sở: KH-ĐT, TC;
- Ban Thường vụ Huyện uỷ;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, TT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Thụ

PHỤ LỤC
PHÂN BỐ NGUỒN VỐN NSTW THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQC PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI
VÙNG ĐÔNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2023-2025 HUYỆN QUẢNG NINH
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của HĐND huyện Quảng Ninh)

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Ngân sách tỉnh	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Ngân sách Trung ương					
					Phân bổ giai đoạn 2021-2023 đã thông qua tại NQ số 09/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 và NQ số 09/NQ-HĐND ngày 27/02/2023; NQ số 15/NQ-HĐND ngày 19/7/2023; NQ số 18/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	Bổ sung năm 2023	Giai đoạn 2024-2025			
	Tổng số			99.751	27.011	10.450	55.790	6.500		
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt			17.910	3.500	4.510	8.640	1.260		
a	Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất			13.850	3.500	450	8.640	1.260		
1	Xã Thượng Sơn	xã Trường Sơn	2023-2025	7.103		450	5.825	828	UBND xã Trường Sơn	
2	Xã Trường Xuân	xã Trường Xuân	2024-2025	3.247			2.815	432	UBND xã Trường Xuân	
b	Đầu tư nước sinh hoạt tập trung			4.060		4.060				
1	Nước sinh hoạt tập trung bản Khe Dây	Bản Khe Dây	2023-2025	1.000		1.000				
2	Nước sinh hoạt tập trung bản Khe Ngang	Bản Khe Ngang	2023-2025	2.360		2.360			UBND xã Trường Xuân	
3	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống nước sinh hoạt tập trung bản Hang Chuồn	Bản Hang Chuồn	2023-2025	700		700				
II	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết			41.560	15.438	0	26.122			
a	Xã Trường Sơn			28.628	10.288		18.340			
1	Quy hoạch chi tiết khu tái định cư, dân cư thôn Tân Sơn	Thôn Tân Sơn	2024-2025	200			200			
2	Xây dựng khu tái định cư, dân cư thôn Tân Sơn	Thôn Tân Sơn	2024-2025	4.500			4.500			
3	Bố trí xen ghép	xã Trường Sơn	2024-2025	1.340			1.340		UBND xã Trường Sơn	
4	Đường bê tông nội bản Hối Ráy	Bản Hối Ráy	2024-2025	500			500			
5	Đường từ nhà văn hóa bản Hối Ráy đi xuống bên	Bản Hối Ráy	2024-2025	1.100			1.100			
6	Đường bê tông nội bản Thượng Sơn	Bản Thượng Sơn	2024-2025	200			200		Áp dụng cơ chế đặc thù	

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Chủ đầu tư	Ghi chú
				Tổng cộng	Ngân sách Trung ương		Ngân sách tỉnh		
					Phân bổ giai đoạn 2021-2023 đã thông qua tại NQ số 09/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 và NQ số 09/NQ-HĐND ngày 27/02/2023; NQ số 15/NQ-HĐND ngày 19/7/2023; NQ số 18/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	Bổ sung năm 2023			
7	Đường bê tông nội thôn Tân Sơn	Thôn Tân Sơn	2024-2025	1.500			1.500	Văn phòng HĐND và UBND	
8	Đường giao thông từ bản Cây Sù đến khu tái định cư thôn Tân Sơn	Cây Sù	2024-2025	5.000			5.000		
9	Đường bê tông bản Ploang, Rìn Rìn	Bản Ploang, Rìn Rìn	2024-2025	4.000			4.000		
b	xã Trường Xuân			12.932		5.150	800		
1	Kênh mương, đường nội đồng bản Khe Dây	Bản Khe Dây	2024-2025	800			800		Áp dụng cơ chế đặc thù
2	Tuyến đường sản xuất và dân sinh bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2024-2025	700			700		
3	Kênh mương, đường nội đồng bản Trảng Rộng - Khe Ngang	Bản Trảng Rộng - Khe Ngang	2024-2025	700			700		
4	Bê tông hóa đường nội bản Khe Ngang	Bản Khe Ngang	2024-2025	700			700		
5	Bê tông hóa đường nội bản Khe Dây	Bản Khe Dây	2024-2025	1.080			1.080		
6	Sửa chữa hệ thống kênh tưới bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2024-2025	782			782		
7	Bố trí xen ghép	xã Trường Xuân	2024-2025	220			220		
8	Nâng cấp ngấm tràn bản Khe Ngang đi xóm mới	Bản Khe Ngang	2024-2025	1.900			1.900		
9	Bê tông hóa đường nội bản Hang Chuồn - Nà Lâm	Bản Hang Chuồn, Nà Lâm	2024-2025	900			900		
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc			17.930	6.646		11.284		
	Tiêu dự án 1. Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			17.930	6.646	0	11.284		
a	Xã Trường Sơn			12.568	4.346		8.222		Áp dụng cơ chế đặc thù
1	Xây mới nhà văn hóa bản Thượng Sơn	Bản Thượng Sơn	2024-2025	1.800	1.050		750		
2	Xây mới nhà văn hóa bản Đá Chát	Bản Đá Chát	2024-2025	1.800	1.045		755		
3	Trường Mầm non Trường Sơn điểm trường bản Chán Trống	Bản Chán Trống	2024-2025	1.117			1.117		
4	2 đường ngấm tràn vào bản Rìn Rìn	Bản Rìn Rìn	2024-2025	2.800			2.800		
5	Xây dựng trường mầm non Bản Cây Sù	Bản Cây Sù	2024-2025	1.000			1.000		
6	Cấp nước sinh hoạt bản Rìn Rìn	Bản Rìn Rìn	2024-2025	1.800			1.800		

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Chú đầu tư	Ghi chú	
				Tổng cộng	Ngân sách Trung ương					Ngân sách tỉnh
					Phân bổ giai đoạn 2021-2023 đã thông qua tại NQ số 09/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 và NQ số 09/NQ-HĐND ngày 27/02/2023; NQ số 15/NQ-HĐND ngày 19/7/2023; NQ số 18/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	Bổ sung năm 2023	Giai đoạn 2024-2025			
b	xã Trường Xuân			5.362	2.300	3.062				
1	Xây dựng khuôn viên điểm trường bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2024-2025			962	Văn phòng HĐND và UBND			
2	Tường rào, khuôn viên trạm y tế Trường Xuân	Thôn Quyết Thắng	2024-2025			1.100				
3	Nâng cấp đập phụ hồ thủy lợi Phú Bài, bản Lâm Ninh	Bản Lâm Ninh	2024-2025			1.000	UBND xã Trường Xuân			
VII	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển kinh tế xã hội			16.450	1.021	5.940				
a	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa thể thao tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			3.960	1.021	1.430				
1	Xây mới nhà văn hóa bản Cỏ Tràng	Bản Cỏ Tràng	2023-2025	1.000		500				
2	Xây mới nhà văn hóa bản Tân Sơn	Thôn Tân Sơn	2023-2025	1.000		500	UBND xã Trường Sơn			
3	Xây mới nhà văn hóa bản Chân Trông	Bản Chân Trông	2023-2025	939		430				
b	Hỗ trợ đầu tư bảo tồn môi làng, bản truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số			12.490	4.510	7.980				
1	Bản Cây Sù	Bản Cây Sù	2023-2025	6.245	2.255	3.990	UBND xã Trường Sơn			
2	Bản Khe Cát	Bản Khe Cát	2023-2025	6.245	2.255	3.990	UBND xã Trường Sơn			
VIII	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình			661	406	255				
	Triển dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi			661	406	255				
1	Xã Trường Sơn	xã Trường Sơn	2023-2025	426	326	100	UBND xã Trường Sơn			
2	Xã Trường Xuân	xã Trường Xuân	2023-2025	235	80	155	UBND xã Trường Xuân			

TT	Nội dung/danh mục	Địa điểm	Thời gian thực hiện	Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Chủ đầu tư	Ghi chú	
				Tổng cộng	Ngân sách Trung ương					Ngân sách tỉnh
					Phân bổ giai đoạn 2021-2023 đã thông qua tại NQ số 09/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 và NQ số 09/NQ-HĐND ngày 27/02/2023; NQ số 15/NQ-HĐND ngày 19/7/2023; NQ số 18/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	Bổ sung năm 2023	Giai đoạn 2024-2025			
VII	Đối ứng ngân sách tỉnh			5.240			5.240			
1	Hỗ trợ đối ứng làm nhà ở cho các hộ dân xã Trường Sơn, Trường Xuân thuộc đối tượng thụ hưởng dự án 1. Định mức 26 triệu đồng/hộ.		2023-2025				3.850			
	Xã Trường Sơn	xã Trường Sơn	2023-2025				2.540	UBND xã Trường Sơn		
	Xã Trường Xuân	xã Trường Xuân	2023-2025				1.040	UBND xã Trường Xuân		
2	Hỗ trợ đối ứng làm nhà ở tại nơi ở mới (tái định cư, xen ghép) cho các hộ dân xã Trường Sơn, Trường Xuân thuộc đối tượng thụ hưởng dự án 2. Định mức hỗ trợ: Hộ nghèo: 40 triệu đồng/hộ; hộ không thuộc diện hộ nghèo: 20 triệu đồng/hộ.		2023-2025				1.660			
	Xã Trường Sơn	xã Trường Sơn	2023-2025				1.380	UBND xã Trường Sơn		
	Xã Trường Xuân	xã Trường Xuân	2023-2025				280	UBND xã Trường Xuân		